

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới (*sau đây gọi là Nghị quyết 20*), Kế hoạch số 10-KH/TW, ngày 23/8/2022 của Bộ Chính trị; tiếp tục phát huy tinh thần năng động, quyết tâm phấn đấu tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong việc đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 20 với những nội dung chính như sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ TRONG THỜI GIAN QUA

1. Triển khai thực Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 18/3/2002 Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Sau khi chia tách tỉnh Đắk Nông vào năm 2004, Tỉnh ủy Đắk Nông đã ban hành Kế hoạch số 05-KH/TU, ngày 08/10/2004 lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể của tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ IX nhiệm kỳ 2005 - 2010 khẳng định: “*Tiếp tục đổi mới kinh tế tập thể, xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới trên cơ sở tổng kết thực tiễn từ các đơn vị đã làm tốt, nhân rộng mô hình. Chú trọng tổ chức xây dựng điểm một số hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ nhằm tăng cường lực lượng sản xuất nhằm sớm giải quyết tình trạng chậm phát triển ở khu vực này*”.

Trong giai đoạn từ 2004 - 2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông đã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tăng cường quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể và cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX); đặc biệt đẩy mạnh công tác thực thi Luật Hợp tác xã 2012, các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Hợp tác xã và các Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ban, ngành có liên quan nhằm góp phần khuyến khích khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển. Nhiều sở, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố đã ký kết

chương trình phối hợp phát triển kinh tế tập thể, giai đoạn 2005 - 2010, 2011 - 2015, 2016 - 2020 và giai đoạn 2021 - 2025 trong việc phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền tư vấn phát triển hợp tác xã, hỗ trợ chuyển giao khoa học kỹ thuật, xúc tiến thương mại, tạo đầu ra cho sản phẩm hàng hóa.

Sau 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW và 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012, toàn tỉnh Đắk Nông hiện có 03 liên hiệp hợp tác xã và 244 hợp tác xã đang hoạt động; trong đó 03 liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị sản phẩm, 193 hợp tác xã hoạt động lĩnh vực nông, lâm nghiệp; tổng vốn điều lệ là 181,65 tỷ đồng; bộ máy của các hợp tác xã trên địa bàn cơ bản có tổ chức gọn, nhẹ (từ 3 - 5 người) và hoạt động theo mô hình vừa quản lý vừa điều hành; các mặt hàng xuất khẩu trực tiếp của hợp tác xã chủ yếu là: cà phê, hồ tiêu, mắc ca, sachi, chanh leo và các sản phẩm từ gỗ; thị trường xuất khẩu gồm các nước Châu Âu, Trung Quốc, Hàn Quốc và Đài Loan,..., với giá trị xuất khẩu trực tiếp trên 2 triệu USD/năm. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hợp tác xã ngày càng mở rộng, phát triển và đạt hiệu quả tốt. Các chỉ tiêu về giá trị kinh tế, thu nộp ngân sách, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho thành viên và người lao động tăng khá hơn trước, đóng góp vào sự phát triển chung nền kinh tế của tỉnh và khẳng định là nhân tố quan trọng góp phần phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị cơ sở và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Tuy nhiên, khu vực kinh tế tập thể tỉnh vẫn còn gặp nhiều khó khăn và thách thức, một số mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết số 13-NQ/TW đề ra chưa đạt được, cụ thể như: tốc độ tăng trưởng, tỉ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tập thể vào GRDP của tỉnh còn thấp, thiếu tính ổn định so với các khu vực khác và có xu hướng giảm. Hợp tác xã phát triển chưa đồng đều giữa các địa phương, giữa lĩnh vực nông nghiệp và phi nông nghiệp; số lượng hợp tác xã tuy có tăng, nhưng số lượng thành viên bình quân trong hợp tác xã có xu hướng giảm. Không ít thành viên tham gia hoạt động của hợp tác xã còn ở dạng hình thức, chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của thành viên trong hợp tác xã. Năng lực nội tại của hợp tác xã còn yếu, hiệu quả hoạt động chưa cao, trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã còn hạn chế, mô hình tổ chức còn lỏng lẻo, chưa phù hợp; phần lớn hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ hợp tác đều có quy mô nhỏ, vốn ít, phạm vi hoạt động hẹp, năng lực cạnh tranh thấp, lợi ích mang lại cho thành viên chưa cao; tính liên kết trong nội bộ hợp tác xã cũng còn yếu. Các hoạt động liên doanh, liên kết trong nội bộ hợp tác xã, liên kết giữa các hợp tác xã và giữa hợp tác xã với các tổ chức kinh tế khác chưa được chặt chẽ và phổ biến, hiệu quả chưa cao, thiếu tính bền vững.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém nêu trên chủ yếu là do: nhận thức của nhiều cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về bản chất, vị trí, vai trò của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chưa đầy đủ, thiếu thống nhất, vẫn còn bị chi phối, ảnh hưởng bởi định

kiến về mô hình hợp tác xã thời kỳ bao cấp, hoài nghi về sự thành công của kinh tế tập thể. Việc lãnh đạo, chỉ đạo của nhiều cấp ủy đảng, chính quyền còn hình thức, chưa thực sự quan tâm, thiếu quyết liệt. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết hiệu quả chưa cao. Việc tổng kết lý luận và thực tiễn về kinh tế tập thể, hợp tác xã chưa kịp thời; khuôn khổ pháp lý trong đó có Luật Hợp tác xã còn nhiều vướng mắc, bất cập, chậm được sửa đổi, bổ sung. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho kinh tế tập thể tuy nhiều nhưng dàn trải, phân tán, chủ yếu là lồng ghép, thiếu tập trung, chưa thống nhất, thiếu nguồn lực hoặc không khả thi. Đánh giá về hiệu quả và đóng góp của kinh tế tập thể trong nền kinh tế chưa đầy đủ dẫn đến vai trò, vị trí của thành phần kinh tế tập thể trong nền kinh tế quốc dân chưa được thể hiện rõ nét. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể thiếu thống nhất, một số nơi buông lỏng hoặc can thiệp quá sâu; việc thanh tra, kiểm tra việc thực thi pháp luật về kinh tế tập thể chưa thường xuyên. Bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể chưa được kiện toàn, còn nhiều bất cập, chưa thống nhất, thiếu chặt chẽ, phân tán dẫn đến chưa hiệu quả. Đội ngũ cán bộ hợp tác xã còn yếu, chưa được đào tạo chuyên sâu, vẫn còn tâm lý ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Lãnh đạo xây dựng và ban hành Chương trình hành động nhằm thống nhất công tác chỉ đạo các cấp, các ngành trong việc tổ chức quán triệt, triển khai quyết liệt, hiệu quả, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong thực hiện Nghị quyết 20.

- Yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương tiến hành thường xuyên, quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, tổ chức việc thực hiện bảo đảm thực chất, hiệu quả; kết hợp chặt chẽ, hài hòa các nhiệm vụ, giải pháp có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp; đề cao vai trò, trách nhiệm tiên phong, gương mẫu, nêu gương của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các ngành, cơ quan, đơn vị gắn với phát huy sức mạnh tập thể và cả hệ thống chính trị trong phát triển kinh tế tập thể mà nòng cốt là các hợp tác xã.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát triển kinh tế tập thể năng động, hiệu quả, bền vững, cùng với kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế với nhiều mô hình hợp tác, liên kết trên cơ sở tôn trọng bản chất, giá trị và nguyên tắc của kinh tế tập thể, thu hút ngày càng nhiều nông dân, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức tham gia; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của các thành viên, hộ gia đình, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững và bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển kinh tế tập thể cả về số lượng và chất lượng, trong đó chú trọng chất lượng, bảo đảm sự hài hoà trong tất cả các ngành, lĩnh vực, địa bàn; có chính sách ưu tiên cho các tổ chức kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, gắn hoạt động sản xuất kinh doanh với chuỗi giá trị sản phẩm, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên phát triển các tổ chức kinh tế tập thể gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức. Đánh giá hiệu quả kinh tế tập thể toàn diện về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, hiệu quả của tổ chức và của thành viên.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Có khoảng 300 tổ hợp tác, với trên 4.200 thành viên; 360 hợp tác xã, với 17.000 thành viên; 05 liên hiệp hợp tác xã với 25 - 30 hợp tác xã thành viên.

- Bảo đảm trên 60% tổ chức kinh tế tập thể đạt loại tốt, khá. Trong đó, có ít nhất 50% tham gia liên kết theo chuỗi giá trị.

- Có trên 70 hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển các chuỗi giá trị nông sản hàng hóa gắn với liên kết sản xuất, cung cấp dịch vụ chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu trực tiếp ra nước ngoài.

- Tập trung xử lý dứt điểm hợp tác xã ngừng hoạt động lâu năm, tồn tại hình thức trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật.

2.2. Đến năm 2045

- Thu hút tối thiểu 20% dân số tham gia các tổ chức kinh tế tập thể.

- Bảo đảm trên 90% tổ chức kinh tế tập thể hoạt động có hiệu quả, trong đó ít nhất 75% tham gia chuỗi liên kết.

- Các hợp tác xã đều áp dụng công nghệ, nhất là chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa

- Các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương khẩn trương triển khai quán triệt nội dung của Nghị quyết 20 và Chương trình hành động này nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức, đổi mới tư duy và tạo quyết tâm cao trong thực hiện nhiệm vụ đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết 20 và Chương trình hành động này cần phổ biến theo chiều rộng, sâu. Nội dung và phương pháp tuyên truyền, giáo

dục phù hợp với từng đối tượng, hình thức đa dạng, phong phú, bảo đảm thiết thực và hiệu quả.

- Kịp thời khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể

- Thực hiện rà soát, bổ sung, hoàn thiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể phù hợp với tình hình, giai đoạn phát triển mới. Coi các tổ chức kinh tế tập thể là chủ thể để kết hợp giữa đầu tư của Nhà nước với đầu tư, quản lý của tập thể người dân. Có chính sách hỗ trợ, thu hút nguồn lực, ứng dụng khoa học - công nghệ, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, nông nghiệp hữu cơ, thích ứng biến đổi khí hậu, chuyển đổi số, mở rộng thị trường cho kinh tế tập thể, bảo đảm thống nhất, đồng bộ.

- Xây dựng chương trình tổng thể về phát triển kinh tế tập thể trên phạm vi toàn tỉnh, phù hợp với yêu cầu phát triển của kinh tế tập thể chung của cả nước và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng thời kỳ, thống nhất, tập trung nguồn lực hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể phát triển, trong đó tập trung vào các chính sách hỗ trợ như: phát triển nguồn nhân lực, chính sách đất đai, chính sách tài chính, tín dụng, chính sách khoa học và công nghệ, chính sách hỗ trợ về thông tin kinh tế, kỹ năng tiếp thị và nghiên cứu thị trường, chính sách đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, chính sách bảo hiểm xã hội, chính sách chuyển đổi số,...

- Nâng cao và phát huy vai trò của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã trong việc hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể vay vốn với lãi suất ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư và bảo lãnh tín dụng đầu tư, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả thiết thực. Hướng dẫn thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ tại các tổ chức kinh tế tập thể có đủ điều kiện.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể

- Khẩn trương xây dựng, bổ sung, điều chỉnh phương án, chính sách và lộ trình cụ thể để tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn đọng của khu vực kinh tế tập thể gồm: nợ tồn đọng kéo dài trong hợp tác xã (nợ nhà nước, nợ ngân hàng, nợ các tổ chức kinh tế khác, nợ thành viên,...); các quan hệ về tài sản của hợp tác xã, đặc biệt là tài sản liên quan đến đất đai; rà soát, sắp xếp lại các hợp tác xã hoạt động yếu, kém, không hiệu quả; xử lý dứt điểm các hợp tác xã ngừng hoạt động, chờ giải thể và các hợp tác xã tổ chức hoạt động không theo quy định của pháp luật về hợp tác xã.

- Sớm nghiên cứu và có cơ chế, chính sách khuyến khích việc tăng vốn góp và vốn huy động từ thành viên để tăng nguồn vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản không chia của tổ chức kinh tế tập thể; thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ, thành lập doanh nghiệp tại những tổ chức kinh tế có đủ điều kiện.

- Khuyến khích liên kết kinh tế giữa các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động trong cùng ngành, lĩnh vực; nghiên cứu xây dựng thí điểm một số liên hiệp hợp tác xã hoạt động chuyên môn hóa cao trong một số ngành, lĩnh vực, đặc biệt là ngành nông nghiệp.

- Nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh của các hợp tác xã để tăng tiềm lực tài chính, quy mô hoạt động và uy tín của hợp tác xã. Đổi mới phương thức hoạt động theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực.

- Tăng cường liên kết giữa tổ chức kinh tế tập thể với các thành phần kinh tế khác, đặc biệt là liên kết với doanh nghiệp nhà nước. Doanh nghiệp nhà nước ưu tiên hỗ trợ liên kết, tiêu thụ, sử dụng sản phẩm, dịch vụ, tạo điều kiện cho các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động có hiệu quả; sớm khắc phục tình trạng thiếu liên kết giữa kinh tế nhà nước với kinh tế tập thể.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể

- Cùng cố, nâng cao vai trò, trách nhiệm Ban Chỉ đạo đổi mới phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã ở các cấp, tạo sự thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt, toàn diện trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, điều hành, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết 20 và pháp luật về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Các cấp ủy Đảng, nhất là người đứng đầu cấp ủy xác định rõ trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên bám sát địa bàn, xây dựng kế hoạch cụ thể, đôn đốc, kiểm tra và thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, kế hoạch về phát triển kinh tế tập thể.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có chuyên môn, nghiệp vụ, được đào tạo chuyên sâu về kinh tế tập thể, có tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch để kinh tế tập thể phát triển lành mạnh, đúng định hướng.

- Tăng cường minh bạch trong quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, từng bước xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về kinh tế tập thể, liên thông với hệ thống đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức đối với việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi vi phạm.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc xây dựng và triển khai các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế về phát triển kinh tế tập thể; chủ động, tích cực mở rộng quan hệ với các tổ chức, cơ quan hữu quan của các nước, các tổ chức quốc tế và phi chính phủ nước ngoài nhằm học tập kinh nghiệm, tranh thủ các hỗ trợ tài chính, kỹ thuật dành cho kinh tế tập thể trên nguyên tắc bảo đảm quốc phòng, an ninh.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và Liên minh Hợp tác xã tỉnh đối với phát triển kinh tế tập thể

- Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp tuyên truyền, vận động để hội viên, đoàn viên và nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; phối hợp tổ chức vận động, phát triển các loại hình kinh tế tập thể.

- Đối với các tổ chức kinh tế tập thể có số lượng thành viên lớn có các tổ chức đoàn thể đang hoạt động cần quan tâm xây dựng và phát huy vai trò các đoàn thể cùng hội đồng quản trị, ban giám đốc, xây dựng tổ chức kinh tế tập thể phát triển vững mạnh.

- Tiếp tục kiện toàn, tăng cường hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh để khẳng định vai trò là tổ chức đại diện, chăm lo, hỗ trợ, khuyến khích và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên là tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; giữ vai trò nòng cốt và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể; làm cầu nối giữa Đảng và Nhà nước với thành phần kinh tế tập thể, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể. Triển khai vận động và phối hợp với các cơ quan, ban, ngành thực hiện các chính sách liên quan về kinh tế tập thể, thực hiện một số dịch vụ công hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ của Liên minh hợp tác xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân về bản chất và vai trò quan trọng của kinh tế tập thể trong xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết 20 và Chương trình hành động này.

2. Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả, thực chất, toàn diện nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Nghị quyết 20 và các

nhiệm vụ giải pháp nêu tại Chương trình hành động này; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc giám sát, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

3. Các cơ quan của Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp phối hợp chặt chẽ với cơ quan hành chính nhà nước các cấp, tăng cường giám sát thực thi công vụ, phản biện xã hội, có ý kiến đóng góp, tạo sự đồng thuận trong công tác tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 20 và Chương trình hành động này.

4. Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết 20, Chương trình hành động này và định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

5. Các huyện ủy, thành ủy căn cứ Chương trình hành động này để xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với điều kiện kinh tế địa phương, phối hợp với Liên minh hợp tác xã tỉnh để hỗ trợ, giúp đỡ, kiểm tra, giám sát hoạt động của các hợp tác xã nhằm nhân rộng mô hình cũng như ngăn chặn và xử lý vi phạm.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung liên quan, các đơn vị chủ động gửi đề xuất về Ban cán sự đảng UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

7. Chương trình hành động này được tổ chức học tập quán triệt rộng rãi đến toàn thể cán bộ, đảng viên, quần chúng, nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Kinh tế Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, (b/c)
- Đảng đoàn Liên minh HTX Việt Nam,
- Các vụ địa phương, cơ quan thường trực tại Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH, Ng)



**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Điêu Kré